

THÔNG BÁO
**Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển
kinh tế - xã hội năm 2020, nhiệm vụ năm 2021**

A. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020.

Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 trong bối cảnh có nhiều thuận lợi nhưng không ít khó khăn, thách thức. Đặc biệt đại dịch Covid-19 đã tác động, ảnh hưởng lớn đến nhiều mặt đời sống xã hội, sản xuất kinh doanh bị đình trệ, nhiều doanh nghiệp giải thể, tạm ngưng hoạt động, bỏ địa chỉ kinh doanh. Trong bối cảnh đó, UBND tỉnh đã chủ động xây dựng kịch bản điều hành kinh tế - xã hội năm 2020 và chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung thực hiện “mục tiêu kép” vừa quyết liệt phòng chống dịch bệnh, vừa duy trì và phát triển các hoạt động kinh tế - xã hội, khai thông các nguồn lực để thúc đẩy phát triển mạnh hơn. Cùng với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh, nên tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục phát triển và có nhiều điểm sáng như: Sản xuất công nghiệp tăng khá 12,5%, giá trị sản xuất ngành nông nghiệp tăng 10,3%, kim ngạch xuất khẩu tăng 7,33% so với năm 2019, các hoạt động thương mại và dịch vụ đáp ứng tốt các yêu cầu phục vụ nhân dân, các hoạt động văn hóa xã hội đã làm tốt công tác chăm lo đời sống cho đồng bào nghèo và các đối tượng chính sách, các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tăng lên trong thời gian gần đây, cải cách thủ tục hành chính đứng thứ 3, đấu thầu qua mạng đứng thứ 2 so với cả nước, công tác phòng, chống đại dịch Covid-19 đã thành công bước đầu, toàn tỉnh không có ca mắc bệnh Covid-19; đặc biệt tỉnh đã tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 đúng theo yêu cầu Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kết quả thực hiện 24 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu có 21 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra, còn lại 3 chỉ tiêu không đạt kế hoạch. Kết quả cụ thể trên các ngành, lĩnh vực như sau:

I. Kết quả đạt được.

1. Công tác phòng, chống đại dịch Covid-19 được thực hiện tốt, tạo điều kiện thuận lợi cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tỉnh đã tích cực, chủ động trong công tác chỉ đạo, điều hành, chuẩn bị tốt các khu cách ly y tế. Thực hiện cách ly toàn xã hội và công tác kiểm soát phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại các cửa khẩu, đường mòn, lối mở và nội địa. Các phân xưởng, nhà máy sản xuất, doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn

tinh thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, đảm bảo khoảng cách an toàn, đeo khẩu trang, thực hiện khử trùng diệt khuẩn theo quy định, nhờ vậy từ đầu năm đến nay tỉnh chưa có trường hợp mắc bệnh Covid-19.

Các cấp, các ngành đã làm tốt công tác truyền thông, thông tin công khai, minh bạch, kịp thời tới mọi người dân, góp phần tạo đồng thuận xã hội, nâng cao nhận thức và sự chủ động của nhân dân trong phòng chống dịch. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã chủ động phối hợp với các tổ chức thành viên, các ngành chức năng cùng cấp tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch bệnh với nhiều hình thức phù hợp.

Thành công bước đầu này thể hiện sự quyết tâm cao, ý chí thống nhất, hành động quyết liệt của cả hệ thống chính trị tỉnh; thể hiện sức mạnh đoàn kết, truyền thống yêu nước, tinh thần tương thân, tương ái; củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Kinh tế tăng trưởng khá, GRDP bình quân đầu người cao hơn mức bình quân chung của cả nước; thu ngân sách vượt kế hoạch và xuất khẩu tăng trưởng ổn định.

- Tăng trưởng kinh tế năm 2020 đạt 7,51%, thuộc nhóm cao của cả nước, mức tăng trưởng khá trong bối cảnh đại dịch Covid-19. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, nông lâm thủy sản chiếm 21,9%; công nghiệp - xây dựng chiếm 40,5%; dịch vụ chiếm 37,6%. GRDP bình quân đầu người đạt 67,3 triệu đồng (tương đương 3.000 USD, cả nước 2.750 USD) tăng 9,3% so với năm 2019.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện là 11.608 tỷ đồng, đạt 114% so với Nghị quyết điều chỉnh của HĐND tỉnh. Chi ngân sách địa phương thực hiện 13.594 tỷ đồng, đạt 104% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua.

- Hoạt động ngân hàng, tổng nguồn vốn huy động đạt 38.520 tỷ đồng, tăng 7,42% so với cuối năm 2019; tổng dư nợ cho vay đạt 80.100 tỷ đồng, tăng 11,89% so với cuối năm 2019, tỷ lệ nợ xấu dưới 1%/tổng dư nợ. Các ngân hàng thương mại, quỹ tín dụng thực hiện có hiệu quả các giải pháp hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

- Kim ngạch xuất khẩu đạt 2.839 triệu USD, tăng 7,33% so với cùng kỳ và đạt 110,8% so với kế hoạch năm. Kim ngạch nhập khẩu đạt 1.581 triệu USD tăng 6,25% so với năm 2019 và đạt 105,4% so với kế hoạch năm

3. Tái cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng được đẩy mạnh và đạt nhiều kết quả.

- Giá trị sản xuất ngành nông lâm nghiệp và thủy sản (giá cố định năm 2010) đạt 28.125 tỷ đồng, tăng 10,3% so với cùng kỳ năm 2019. Có 60/90 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm tỷ lệ 67%, số tiêu chí bình quân toàn tỉnh đạt 17 tiêu chí/xã; thành phố Đồng Xoài, thị xã Phước Long là 2 địa phương được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, riêng thị xã Bình Long đang trình Trung

ương xem xét, công nhận; hoàn thành 650 km đường giao thông nông thôn theo cơ chế đặc thù.

- Chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành đạt 12,5%, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm 95% trong toàn ngành công nghiệp, tăng 12,9% so với năm 2019.

- Các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị từng bước được nâng cấp, đầu tư mới. Diện tích nhà ở bình quân đầu người đạt 25,2 m²/người, tỷ lệ đô thị hóa đạt 32% (đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra).

- Ngành thương mại, dịch vụ, nguồn cung hàng hóa ổn định, không có tình trạng thiếu hàng, sốt giá. Hoạt động bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 48.389 tỷ đồng, tăng 0,98% với năm 2019, tăng thấp nhất trong 5 năm của giai đoạn 2016-2020.

4. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện; thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, phát triển hợp tác xã đạt kết quả đáng khích lệ.

Thu hút vốn đầu tư nước ngoài thực hiện được 35 dự án với số vốn đăng ký 200 triệu USD, bằng 73% về số dự án và bằng 44,4% về số vốn đăng ký so với năm 2019, đạt 50% kế hoạch năm; thu hút đầu tư trong nước được 110 dự án với số vốn đăng ký 7.000 tỷ đồng, bằng 83,3% số dự án và bằng 68,3% về số vốn đăng ký so với năm 2019, đạt 70% kế hoạch năm. Có 1.202 doanh nghiệp thành lập mới, đạt 100,2% kế hoạch năm và 25 hợp tác xã thành lập mới, đạt 78% kế hoạch năm.

5. Các nguồn lực xã hội được huy động và giải ngân vốn đầu tư công được chỉ đạo quyết liệt.

Huy động vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện đạt 24.915 tỷ đồng, chiếm 36,6% GRDP. Một số công trình hiện đại được đầu tư xây dựng, góp phần tạo diện mạo mới cho tỉnh nhà như: khu đô thị mới thị xã Phước Long, Bệnh viện đa khoa tỉnh quy mô 600 giường, Ký túc xá trường Chính trị tỉnh...

Về giải ngân vốn đầu tư công, tổng kế hoạch vốn đầu tư công điều chỉnh năm 2020 là 4.878 tỷ 556 triệu đồng, thực hiện giải ngân được 4.107 tỷ 783 triệu đồng, đạt 84,2% so với kế hoạch năm. Trong đó, vốn ngân sách trung ương đạt 95,5% và vốn ngân sách địa phương đạt 82% so với kế hoạch năm.

6. Phát triển văn hóa xã hội đạt kết quả tích cực, an sinh xã hội cơ bản được đảm bảo, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện.

Công tác tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, các sự kiện, các ngày lễ lớn của tỉnh được quan tâm, tập trung tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Hoạt động thể dục thể thao được tăng cường và đẩy mạnh, tạo nhiều sân chơi rèn luyện sức khỏe cho toàn dân.

Lĩnh vực giáo dục và đào tạo, đã hoàn thành tốt khung điều chỉnh kế hoạch thời gian năm học 2019-2020, kết quả tỷ lệ học sinh xếp loại từ trung bình trở lên ở cấp THPT đạt 97,7%; THCS đạt 96,6%; Tiểu học xếp loại hoàn thành và hoàn thành tốt đạt 99,3%. Tiếp tục triển khai các chương trình dạy tiếng Anh thí điểm ở

các cấp học. Có 144/388 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 37,1%, vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân thường xuyên được quan tâm. Hạ tầng và trang thiết bị y tế được củng cố, đầu tư, đã nâng cấp Bệnh viện đa khoa tỉnh từ 300 giường lên 600 giường bệnh.

Khoa học và công nghệ đã bám sát mục tiêu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội với những chuyển biến tích cực.

Công tác giảm nghèo được triển khai đồng bộ, có sự đổi mới, sáng tạo trong phương pháp lãnh đạo, điều hành, nhất là đối với chương trình xóa 1.000 hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số năm 2020.

Công tác bảo đảm an sinh xã hội đã triển khai toàn diện các chính sách của Đảng và Nhà nước. Trong năm 2020 do tác động của đại dịch Covid-19, nhiều đối tượng bảo trợ xã hội gặp khó khăn đã được hỗ trợ gạo và chi hỗ trợ theo Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ.

Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động bước đầu đáp ứng nhu cầu lao động cho các ngành, lĩnh vực sản xuất. Đã hoàn thành việc sáp nhập, hoạt động hiệu quả các trung tâm dạy nghề, trung tâm giáo dục thường xuyên cấp huyện; thành lập Trường Cao đẳng Bình Phước.

Công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh luôn được Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời. Các chương trình, chính sách, các dự án do Ủy ban Dân tộc quản lý được triển khai kịp thời, đáp ứng tiến độ và kế hoạch đề ra.

7. Công tác thông tin truyền thông được đẩy mạnh.

Mạng lưới hoạt động thông tin, báo chí, tuyên truyền trên địa bàn tỉnh đã có những bước phát triển mạnh, bộ máy tổ chức được kiện toàn đã nâng cao hiệu quả hoạt động, góp phần tích cực trong công tác phòng, chống đại dịch Covid-19. Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh được trang bị tương đối đồng bộ nhằm phục vụ xây dựng chính quyền điện tử, cải cách hành chính...

8. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu được tăng cường.

UBND tỉnh đã phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch sử dụng đất của 11 huyện, thị xã, thành phố. Tỷ lệ cấp GCNQSD đất đến nay đạt 98%, trong đó đối với quỹ đất nông nghiệp tách ra khỏi lâm phần sau khi quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn tỉnh đạt tỷ lệ 65% trên tổng diện tích cần cấp GCNQSD đất. Công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường được kiểm tra thường xuyên.

9. Cải cách hành chính, công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo được quan tâm.

Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 (931 dịch vụ), mức độ 4 (670 dịch vụ) đạt tỷ lệ 83,6%. Đã xây dựng khung chính quyền điện tử, trực liên thông

kết nối chia sẻ dữ liệu, các phần mềm quản lý văn bản, phòng họp không giấy, đưa vào hoạt động Trung tâm điều hành thông minh IOC, thí điểm xây dựng địa phương thông minh ở thành phố Đồng Xoài. Chỉ số cải cách thủ tục hành chính đứng thứ 03/63, đấu thầu qua mạng đứng thứ 02/63 tỉnh, thành.

Công tác thanh tra đảm bảo đúng nội dung, yêu cầu, có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những ngành, lĩnh vực có dư luận quan tâm. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện đúng thời gian quy định. Việc thực hiện chế độ lãnh đạo trực tiếp công dân định kỳ và đột xuất luôn được thực hiện nghiêm túc.

10. Quốc phòng, an ninh và công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế đạt nhiều kết quả quan trọng.

Công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh được chú trọng, triển khai có hiệu quả các kế hoạch, biện pháp nắm tình hình ngoại biên; chủ động tổ chức các hoạt động đối ngoại, tiếp xúc, hỗ trợ vật chất và trao đổi tình hình, kinh nghiệm với nước bạn Campuchia trong tình hình dịch bệnh Covid-19. An ninh trên tuyến biên giới được giữ vững ổn định. Công tác đấu tranh có hiệu quả với tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, không để xảy ra các điểm nóng, tai nạn giao thông đều giảm trên cả 03 tiêu chí.

Hoạt động đối ngoại, hội nhập và hợp tác quốc tế được chú trọng, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư. Quan hệ hợp tác hữu nghị giữa tỉnh với các tỉnh giáp biên thuộc Vương quốc Campuchia và các tỉnh Nam Lào ngày càng phát triển tốt đẹp.

II. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân.

1. Hạn chế, yếu kém.

Bên cạnh những kết quả đạt được, năm 2020 còn một số hạn chế, yếu kém đó là: Tốc độ tăng trưởng kinh tế tuy đạt khá nhưng không đạt kế hoạch đề ra do tác động, ảnh hưởng lớn, ngoài dự báo của đại dịch Covid-19. Trong đó nhiều ngành, lĩnh vực chịu ảnh hưởng nặng nề như: thu hút đầu tư, ngành thương mại, dịch vụ, du lịch; số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động và giải thể tăng cao; tiến độ thực hiện một số dự án đầu tư công còn chậm do vướng giải phóng mặt bằng và thu tiền sử dụng đất đạt thấp; đào tạo nguồn nhân lực còn bất cập chưa đáp ứng yêu cầu; đào tạo nghề chưa phù hợp với nhu cầu sử dụng lao động; tình trạng khai thác khoáng sản trái phép còn xảy ra; tình hình tội phạm về ma túy, tín dụng đen gia tăng; chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh đạt còn thấp.

2. Nguyên nhân.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên có nguyên nhân khách quan do đại dịch Covid-19 đã tác động, ảnh hưởng đến nhiều mặt của nền kinh tế, gây thiệt hại lớn trong nhiều ngành, lĩnh vực. Song nguyên nhân chủ quan vẫn là chủ yếu, đó là: Sự phối hợp giữa các cấp, ngành, địa phương chưa thường xuyên, thiếu đồng bộ, nhất là trong triển khai thực hiện các chính sách mới về thu hút, ưu đãi đầu tư; vai trò của người đứng đầu ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa phát huy cao độ;

có nơi còn thiếu tinh thần quyết liệt, chậm đổi mới; khả năng dự báo, nắm bắt và xử lý tình huống phát sinh của một số ngành, địa phương chưa sát nên thiếu chủ động trong công tác tham mưu. Công tác chỉ đạo, điều hành về cải cách thủ tục hành chính ở một số cơ quan, đơn vị chưa quyết liệt; sự phối hợp giữa các ngành và địa phương trong việc rà soát, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai còn chậm, thiếu tích cực; ứng dụng công nghệ thông tin trong phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị thiếu gắn kết chặt chẽ.

B. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021

I. Mục tiêu tổng quát.

Đảm bảo tốc độ tăng trưởng kinh tế hợp lý cao hơn mức bình quân của cả nước. Phát triển công nghiệp hóa gắn với đô thị hóa là động lực phát triển kinh tế xã hội bền vững; công nghiệp hóa nông thôn tạo ra sự dịch chuyển lao động từ nông nghiệp trực tiếp chuyển sang chế biến và dịch vụ; xây dựng chính quyền kiến tạo, đồng hành cùng người dân và doanh nghiệp. Thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội, đảm bảo an sinh xã hội và không ngừng nâng cao chất lượng đời sống nhân dân. Chú trọng bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, dịch bệnh và thích ứng với biến đổi khí hậu. Đảm bảo quốc phòng an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu.

*** Chỉ tiêu kinh tế:**

1. Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) tăng 8,5-9% so với năm 2020.
2. Cơ cấu kinh tế: tỷ lệ nông lâm thủy sản chiếm 20,7%, công nghiệp xây dựng 41,6%, dịch vụ chiếm 37,7%.
3. GRDP bình quân đầu người: 72,6 triệu đồng, tăng 7,9% so với năm 2020.
4. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội là 29.000 tỷ đồng, tăng 16,4% so với năm 2020.
5. Kim ngạch xuất khẩu: 3.100 triệu USD, tăng 9,2% so với năm 2020.
6. Kim ngạch nhập khẩu: 1.700 triệu USD, tăng 7,5% so với năm 2020.
7. Thu ngân sách là 11.170 tỷ đồng, tăng 4% so với năm 2020.
8. Tổng chi ngân sách 13.885 tỷ đồng, bằng 99,7% so với năm 2020.
9. Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài 200 triệu USD (bằng 100% so với năm 2020). Thu hút đầu tư trong nước 10.000 tỷ đồng (tăng 42,8% so với năm 2020).
10. Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới là 1.200 doanh nghiệp (bằng với năm 2020).
11. Số hợp tác xã đăng ký thành lập mới trong năm là 20 hợp tác xã.

*** Chỉ tiêu xã hội, môi trường.**

12. Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều) giảm 1%.

13. Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị <3%.
14. Lao động được giải quyết việc làm trong năm là 35.000 người.
15. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 61%.
16. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 37,88%.
17. Số giường bệnh trên vạn dân đạt 29 giường.
18. Số bác sỹ trên vạn dân đạt 8,5 bác sỹ.
19. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng đạt 12%.
20. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 91%
21. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm xã hội đạt 33%.
22. Số xã đạt chuẩn nông thôn mới trong năm là 10 xã.
23. Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98,4%.
24. Tỷ lệ che phủ rừng (chung) là 75,2%.
25. Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

III. Nhiệm vụ và giải pháp.

1. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ và của Tỉnh ủy.

Ban Chỉ đạo, các cấp, các ngành phải thường xuyên theo dõi sát tình hình, tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phòng chống dịch, trong đó cần tập trung thực hiện tốt, kiểm soát chặt chẽ các nguồn bệnh xâm nhập từ bên ngoài, nhất là tuyến biên giới tỉnh Bình Phước với các tỉnh của Campuchia.

2. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.

Khẩn trương xây dựng quy hoạch tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050. Thực hiện có hiệu quả, thực chất hơn các nhiệm vụ cơ cấu lại và phát triển các ngành lĩnh vực.

- Về công nghiệp: Tiếp tục làm việc với các Bộ, ngành trung ương hoàn thành các thủ tục điều chỉnh, mở rộng các khu công nghiệp Minh Hưng III, Bắc Đồng Phú, Nam Đồng phú, Minh Hưng – Sikico; bổ sung quy hoạch Khu công nghiệp - dân cư Đồng Phú và quy hoạch điện năng lượng mặt trời thêm 4.000 ha. Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh và chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp giai đoạn 2021-2025.

- Về nông nghiệp: Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; thúc đẩy sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ theo chuỗi giá trị. Quy hoạch vùng chăn nuôi hướng đến an toàn dịch bệnh, chăn nuôi công

ng nghiệp. Tạo điều kiện thuận lợi cho các công ty chăn nuôi đầu tư xây dựng, phát triển các trang trại chăn nuôi heo, gà để cung cấp nguồn giống, sản phẩm chất lượng cao. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với giết mổ gia súc, gia cầm. Đảm bảo hoạt động giết mổ theo đúng quy trình.

- Về thương mại, dịch vụ: Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại để hỗ trợ các doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp mới, vừa và nhỏ. Tiếp tục vận hành và phát triển Sàn giao dịch nông sản tỉnh Bình Phước. Tạo điều kiện phát triển mạnh và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ có giá trị gia tăng cao như: bảo hiểm, ngân hàng, tư vấn, viễn thông... Tiếp tục đầu tư các khu du lịch trọng điểm của tỉnh như: khu du lịch sóc Bom Bo, Trảng cỏ Bù Lạch, khu du lịch tâm linh Bà Rá.

- Về khoa học và công nghệ: Nghiên cứu, triển khai chất lượng các đề xuất danh mục, dự án thuộc Chương trình hỗ trợ ứng dụng chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số năm 2021 theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ; Đảm bảo các đề tài nghiên cứu khoa học sau khi được nghiệm thu bàn giao cho các đơn vị được ứng dụng đạt 100%; thúc đẩy hỗ trợ Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

3. Tăng cường huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; đẩy mạnh triển khai các dự án hạ tầng kinh tế - xã hội trọng điểm.

Tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ thu ngân sách, nhất là nguồn thu thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh, nguồn thu tiền sử dụng đất và tiền thuê đất. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp thực hiện bán đấu giá các dự án sử dụng đất ngay từ đầu năm để đảm bảo nguồn thu thanh toán cho các công trình, dự án, được bố trí từ nguồn thu sử dụng đất.

Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp để huy động nguồn lực xã hội hóa của các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, y tế, giáo dục, du lịch, văn hóa, thể dục thể thao, nông nghiệp, nông thôn... Khuyến khích đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Tập trung nguồn vốn để bố trí triển khai thực hiện từ đầu nhiệm kỳ 10 công trình trọng điểm của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Làm việc với các Bộ, ngành trung ương để triển khai khởi động các dự án giao thông kết nối liên vùng như: Đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành; đường cao tốc Chơn Thành - Đăk Nông; đường phía Tây Quốc lộ 13 kết nối Bình Dương - Chơn Thành - Hoa Lư; dự án nâng cấp mở rộng ĐT 753 và xây dựng cầu Mã Đà kết nối với sân bay Quốc tế Long Thành (tỉnh Đồng Nai) và cảng Cái Mép, Thị Vải (tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu)...

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Trung tâm Hành chính tập trung cấp tỉnh theo phương thức "đầu tư tư - sử dụng công".

4. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư của

tỉnh đảm bảo thông thoáng, công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật. Xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, phát triển hợp tác xã; nâng cao hiệu quả quỹ khởi nghiệp; mời gọi các tập đoàn kinh tế tư nhân lớn đến đầu tư tại tỉnh. Thành lập hiệp hội doanh nghiệp, phát huy vai trò đại diện lợi ích cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư trong nước, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) gắn liền với các nhà đầu tư hạ tầng, các hiệp hội doanh nghiệp, cụm ngành hàng, tập trung ưu tiên đối với các dự án phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp hỗ trợ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Phát huy vai trò của Tổ phản ứng nhanh và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

5. Phát triển xã hội, đảm bảo an sinh xã hội và nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân.

a) Lĩnh vực văn hóa, thể thao

Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và cuộc vận động “Người Bình Phước nói lời hay, làm việc tốt” trong toàn tỉnh, đặc biệt chú trọng triển khai thực hiện phong trào ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao tạo điều kiện để người dân hưởng thụ, tham gia các hoạt động văn hóa tại địa phương. Đẩy mạnh phát triển nghệ thuật, thể thao quần chúng; đầu tư phù hợp cho văn nghệ chuyên nghiệp, xã hội hóa thể thao thành tích cao.

b) Lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Đầu tư cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất các trường học đảm bảo đạt tiêu chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất, trang thiết bị. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện các cấp học, chú trọng giáo dục đạo đức học sinh, xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục nhà trường lành mạnh. Tiếp tục thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân và Đề án xây dựng trường học thông minh và thí điểm dạy các môn khoa học bằng song ngữ tại một số trường theo lộ trình, kế hoạch đã được phê duyệt.

c) Lĩnh vực y tế

Tiếp tục củng cố mạng lưới y tế các tuyến, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và phát triển nguồn nhân lực; chú trọng thu hút và đào tạo chuyên sâu, chuyên khoa, phát triển lĩnh vực y tế thông minh. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và sự hài lòng của bệnh nhân. Phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh. Tăng cường đào tạo, luân phiên hai chiều cán bộ y tế, chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới. Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, xây dựng bệnh viện xanh - sạch - đẹp, an toàn, văn minh. Tạo điều kiện thuận lợi phát triển hệ thống y tế tư nhân, nhất là lĩnh vực khám chữa bệnh dịch vụ, đồng thời quản lý chặt chẽ về hoạt động, chuyên môn để phục vụ người bệnh.

d) Lĩnh vực an sinh xã hội, giải quyết việc làm và giảm nghèo.

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách ưu đãi người có công, bảo trợ xã hội;

phát triển quỹ an sinh xã hội của tỉnh đảm bảo hiệu quả và bền vững. Chú trọng xây dựng nhà ở cho công nhân tại các khu công nghiệp và nhà ở xã hội cho các đối tượng thu nhập thấp.

Phát huy sức mạnh tổng hợp của các nguồn lực xã hội đầu tư cho công tác dạy nghề và giải quyết việc làm, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nhằm đáp ứng yêu cầu thị trường lao động; rà soát cập nhật biến động thông tin cung, cầu lao động và nhu cầu sử dụng lao động tại các doanh nghiệp, tổ chức các phiên giao dịch việc làm. Quan tâm triển khai đầy đủ các chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội đến người sử dụng lao động và người lao động. Thực hiện có hiệu quả các chính sách giảm nghèo, nhất là giảm 1.000 hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số.

đ) Lĩnh vực công tác dân tộc.

Triển khai thực hiện phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xác định cụ thể địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn theo quy định. Xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

6. Quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả bền vững tài nguyên, chú trọng bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và khoáng sản; kịp thời xử lý, ngăn chặn tình trạng khai thác trái phép. Đẩy mạnh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhất là đối với quỹ đất nông nghiệp tách ra khỏi lâm phần sau khi quy hoạch 3 loại rừng. Tập trung xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường tại các khu, cụm công nghiệp, các trang trại chăn nuôi và bãi rác của các huyện, thị xã, thành phố. Đầu tư hệ thống quan trắc chất lượng nguồn nước, hệ thống giám sát các hoạt động xả nước thải. Xây dựng kế hoạch, giải pháp phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, tinh giản biên chế theo hướng tinh gọn, hiệu lực hiệu quả. Tổ chức bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Thường xuyên cập nhật, công bố bộ thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã; các thủ tục đều được mẫu hóa và thực hiện trực tuyến, liên thông.

Tập trung triển khai kế hoạch xây dựng chính quyền điện tử, xây dựng đô thị thông minh, hướng tới nền kinh tế số, xã hội số. Nâng cấp cổng thông tin điện tử, cổng giao tiếp dịch vụ công của tỉnh, các trang thông tin điện tử của các cơ quan đơn vị để phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.

Thực hiện nghiêm pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tập trung xử lý các vấn đề còn tồn đọng kéo dài; nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

8. Xây dựng quốc phòng, an ninh vững mạnh, mở rộng và nâng cao hiệu

quả hoạt động đối ngoại.

Xây dựng lực lượng vũ trang địa phương tinh gọn, đủ sức chiến đấu; xây dựng khu vực phòng thủ vững mạnh toàn diện, trọng điểm trên cơ sở củng cố vững chắc nền quốc phòng toàn dân.

Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, đẩy mạnh công tác phòng, chống các loại tội phạm ma túy và tín dụng đen; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nội chính với chính quyền địa phương để giải quyết các vấn đề phức tạp về an ninh dân tộc, tôn giáo, an ninh nông thôn, an ninh kinh tế. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm kiềm chế, giảm tai nạn giao thông trên cả ba tiêu chí.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các biên bản ghi nhớ hợp tác với các tỉnh nước Campuchia, Lào. Tăng cường phối hợp với Đại sứ quán các nước trong chương trình đẩy mạnh xúc tiến đầu tư.

9. Đẩy mạnh thông tin truyền thông và công tác phối hợp giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông theo hướng công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả. Thông tin đầy đủ kịp thời về các vấn đề được dư luận, xã hội quan tâm. Tăng cường tiếp xúc đối thoại, nhất là về cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp.

UBND tỉnh thông báo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan để phối hợp, giám sát, cùng UBND tỉnh lãnh đạo, điều hành thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2021 đã đề ra./.

Nơi nhận:

- CT, PCT;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh (200 bản);
- LĐVP, Phòng: KGXH, TH;
- Lưu: VT. (Thg-04/3)

CHỦ TỊCH



Trần Tuệ Hiền